

Số: 01/NQ-ĐH/NSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SÀI GÒN**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 29/06/2016;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn tổ chức ngày 28/04/2018.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017. (Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 20/4/2018)

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,84 %

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. (Báo cáo 03/BC - NSG ngày 20/4/2018)

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,84 %

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017. (Báo cáo 01/BC - BKS ngày 10/4/2018)

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,84%

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán. (Tờ trình 01/TTr-HĐQT ngày 20/4/2018)

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,84 %

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017, tạm ứng cổ tức năm 2018. (Tờ trình 02/TTr-HĐQT ngày 20/4/2018)

Đại hội thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017, tạm ứng cổ tức năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,84 %

**Điều 6.** Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

Đại hội thống nhất thông qua và nhất trí ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018. (chọn 01 trong 02 đơn vị kiểm toán như tờ trình 03/TTr-HĐQT ngày 20/4/2018)

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,84 %

Điều 7. Thông qua báo cáo thù lao của Hội đồng Quản trị & Ban Kiểm soát năm 2017 và tổng mức thù lao của Hội đồng Quản trị & Ban Kiểm soát năm 2018. (tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 20/4/2018)

Đại hội thống nhất thông qua chi chí thù lao của Hội đồng Quản trị & Ban Kiểm soát năm 2017 và thông qua chi phí thù lao của Hội đồng Quản trị & Ban Kiểm soát năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,84 %

Điều 8. Thông qua Nghị quyết

Nghị quyết đã được thông qua trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 28/04/2018, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, HNX, VSD;
- HĐQT, BKS Nhựa SG;
- Lưu HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Hoàng Anh



**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SÀI GÒN**

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 28 tháng 04 năm 2018, tại Hội trường Nhà hàng Thiên Hồng, Lầu 2, 52-56 Tân Đà, P.10, Quận 5, Tp.HCM, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (sau đây gọi tắt là "cuộc họp ĐHĐCĐ") của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn (Trụ sở chính: 242 Trần Phú, Phường 9, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300766500, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 04/09/2013) được tổ chức với thành phần tham dự và nội dung chính như sau:

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP ĐHĐCĐ**

**1. Thành phần tham dự**

**Cổ đông:**

Theo danh sách cổ đông đăng ký tham dự, tính tới thời điểm 9 giờ 00 phút thì cuộc họp ĐHĐCĐ có sự tham dự của 101 cổ đông đại diện hợp pháp và hợp lệ cho 7.186.062 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 83,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**Khách mời:**

1. Bà Nguyễn Lê Trúc Hà – Giám đốc pháp chế Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn;
2. Ông Nguyễn Văn Hậu – Trưởng văn phòng Luật sư Nguyễn Văn Hậu & Cộng sự;
3. Ông Nguyễn Văn Kha – Luật sư văn phòng Luật sư Nguyễn Văn Hậu & Cộng sự.

**Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm Soát (BKS):** tất cả các thành viên HĐQT và BKS Công ty đều có mặt đầy đủ tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

**2. Tính hợp pháp, hợp lệ của cuộc họp ĐHĐCĐ**

Căn cứ khoản 1, Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014 và khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty, với số lượng cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội với tỷ lệ 83,18%, Cuộc họp ĐHĐCĐ đã đủ điều kiện được phép tiến hành.

**II. DIỄN TIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

**Thủ tục tiến hành khai mạc**

Đại hội thông qua danh sách Chủ tọa Đoàn, Thư ký Đại hội như sau:

**Chủ tọa đoàn:**

- |                         |                                      |
|-------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Hoàng Anh | - Chủ tịch HĐQT là chủ tọa Đại hội   |
| 2. Bà Hồ Thúy Hà        | - Trưởng Ban kiểm soát               |
| 3. Ông Cao Văn Sang     | - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc     |
| 4. Bà Lê Bích Thảo      | - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc |
| 5. Ông Lê Điền Trung    | - Thành viên HĐQT                    |

**Thư ký Đại hội:**

- |                       |              |
|-----------------------|--------------|
| 1. Bà Phạm Thị Thương | - Trưởng ban |
| 2. Ông Trần Quốc Nam  | - Thành viên |



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và nội dung Chương trình đại hội với kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 7.186.062 cổ phần.  
- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 7.186.062 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100%  
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %  
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu biểu quyết gồm:

1. Ông Lê Văn Quang - Trưởng ban
2. Bà Huỳnh Thị Kim Thuận - Thành viên
3. Ông Lại Phương Hồng - Thành viên

Tỷ lệ tán thành là 100%.

### 1. Các nội dung báo cáo trình bày

**Ông Nguyễn Hoàng Anh**, Chủ tịch HĐQT trình bày:

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị (Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 20/04/2018).

**Ông Cao Văn Sang**, Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc trình bày:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 (Báo cáo số 03/BC - NSG ngày 20 tháng 04 năm 2018).

**Bà Hồ Thuý Hà**, Trưởng Ban kiểm soát trình bày:

Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017 (Báo cáo số 01/NSG - BKS ngày 10 tháng 04 năm 2018).

**Bà Lê Bích Thảo**, Thành viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty (Tờ trình số 01/TTr-HĐQT- NSG ngày 20 tháng 04 năm 2018).

- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2017 và tạm ứng cổ tức năm 2018 của Công ty (Tờ trình số 02/TTr-HĐQT- NSG ngày 20 tháng 04 năm 2018).

**Ông Lê Điền Trung**, Thành viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018 (Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 04 năm 2018).

- Tờ trình về việc báo cáo chi phí thù lao HĐQT & BKS đã chi trong năm 2017 và dự kiến chi phí thù lao HĐQT & BKS năm 2018 (Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 04 năm 2018).

### 2. Thảo luận

Đại hội đã tiến hành thảo luận tập trung vào các vấn đề liên quan đến các báo cáo và tờ trình nêu trên. Các cổ đông tham dự phát biểu ý kiến và được Chủ tọa đoàn trả lời ngay tại Đại hội. Tóm tắt nội dung ý kiến tiêu biểu nhất và câu trả lời như sau:

#### Câu hỏi

#### Trả lời

<u>Câu hỏi</u>	<u>Trả lời</u>
<b>Câu 1:</b> - Theo báo cáo tài chính có ghi nhận khoản ứng trước của đối tác, khách hàng. Nghĩa vụ của hai bên và sử dụng nguồn tiền này như thế nào?  - Công ty có nằm trong lộ trình thoái vốn Nhà nước tiếp theo hay không? Nếu có thì vào khoảng thời gian nào?	- Đây là khoản ứng trước của đối tác, khách hàng có chuyên môn, khả năng tài chính, với mong muốn cùng công ty hoàn tất thủ tục pháp lý về tài sản mặt bằng công ty đang thuê và quản lý sử dụng, nguồn tài chính dùng nộp tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh. - Lộ trình thoái vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp hiện chưa có chủ trương, nếu có thay đổi tỉ lệ góp vốn Nhà nước công ty sẽ thông

	tin trên trang điện tử và trên sàn giao dịch chứng khoán (cổ đông Nhà nước hiện chiếm 45%/vốn điều lệ).
<p><b>Câu 2:</b></p> <p>- Sản phẩm nhựa thường chỉ mang tính độc quyền tương đối, do đó công ty nên quan tâm hơn thị trường đối với các sản phẩm này, ngoài ra cần chú trọng về các tiêu chí kỹ thuật, chất lượng theo tiêu chuẩn cụ thể theo đặc thù của ngành như: môi trường, giao thông công chánh.</p> <p>- Đối với các sản phẩm có chu kỳ ngắn theo đơn hàng, công ty cần nghiên cứu đáp ứng nhanh như sản phẩm cho ngành khuyến mãi quảng cáo tránh bị mất đơn hàng. HĐQT, Ban Điều hành nên quan tâm đầu tư mới bổ sung để cân đối hài hòa cơ cấu các mặt hàng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu thị trường. Vì hiện nay công ty có lợi thế về máy móc thiết bị với công suất, sản xuất sản phẩm lớn, tuy nhiên khi có đơn hàng cần máy ép nhỏ phục vụ sản xuất công ty không đáp ứng kịp thời.</p>	<p>-Hiện công ty triển khai áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo qui định, ngoài ra sản phẩm sản xuất luôn được kiểm định bởi các tổ chức chứng nhận trong và ngoài nước như Quatest, DNV...</p> <p>- HĐQT đã có chủ trương, định hướng đầu tư thêm các máy móc thiết bị nhằm bổ sung và thay thế dần các máy ép nhỏ hiện có để đa dạng hóa cơ cấu sản phẩm, đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường, nhất là trong lĩnh vực gia công, sản xuất sản phẩm cho khuyến mãi, quảng cáo.</p>
<p><b>Câu 3:</b> Chi phí thù lao HĐQT và BKS năm 2017: Công ty nên hạch toán chi phí hoạt động và chi phí khác của HĐQT vào chi phí quản lý công ty vì thù lao HĐQT và BKS được trích từ lợi nhuận sau thuế.</p>	<p>Trong cơ cấu thù lao HĐQT và BKS có đề xuất chi tiết nội dung sử dụng, cụ thể: Ngoài mức nhận thù lao hàng tháng cho từng thành viên còn có các khoản chi cho hoạt động của HĐQT và BKS như tham gia hội thảo, xúc tiến thương mại, thiết lập quan hệ khách hàng, nhà đầu tư trong và ngoài nước, chi công tác phí,... nhằm mang lại các lợi ích thiết thực cho công ty trong ngắn hạn, dài hạn và cũng nhằm giảm chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm.</p>

### III. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Ghi nhận tại thời điểm trước khi tiến hành bỏ phiếu biểu quyết (11 giờ 00 phút), tổng số cổ đông tham dự là 127 cổ đông, đại diện cho 7.219.322 cổ phần, chiếm tỷ lệ 83,56 %.

#### 1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2017. (Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 20/04/2018)

##### Phần biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: (1 = 2 + 3 + 4)	7.219.322	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>không biểu quyết</i> : (2)	10.313	Cổ phần
Tổng số cổ phần biểu quyết <i>không hợp lệ</i> : (3)	1.000	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>biểu quyết hợp lệ</i> : (4 = 5 + 6 + 7)	7.208.009	Cổ phần
Số cổ phần biểu quyết tán thành: (5)	7.208.009	Cổ phần, đạt: 99,84%
Số cổ phần biểu quyết không tán thành: (6)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%
Số cổ phần không có ý kiến: (7)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%

#### 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. (Báo cáo số 03/BC - NSG ngày 20 tháng 04 năm 2018)

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

- ✓ Tổng Doanh thu: 82,557 tỷ đồng.
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 12,481 tỷ đồng.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:
- ✓ Tổng Doanh thu: 85 tỷ đồng.
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 8,5 tỷ đồng.

*Phần biểu quyết:*

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: ( $I = 2 + 3 + 4$ )	7.219.322	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>không biểu quyết</i> : (2)	10.313	Cổ phần
Tổng số cổ phần biểu quyết <i>không hợp lệ</i> : (3)	1.000	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>biểu quyết hợp lệ</i> : ( $4 = 5 + 6 + 7$ )	7.208.009	Cổ phần
Số cổ phần biểu quyết tán thành: (5)	7.208.009	Cổ phần, đạt: 99,84%
Số cổ phần biểu quyết không tán thành: (6)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%
Số cổ phần không có ý kiến: (7)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%

**3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017. (Số 01/NSG-BKS ngày 10 tháng 04 năm 2018)**

*Phần biểu quyết:*

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: ( $I = 2 + 3 + 4$ )	7.219.322	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>không biểu quyết</i> : (2)	10.313	Cổ phần
Tổng số cổ phần biểu quyết <i>không hợp lệ</i> : (3)	1.000	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>biểu quyết hợp lệ</i> : ( $4 = 5 + 6 + 7$ )	7.208.009	Cổ phần
Số cổ phần biểu quyết tán thành: (5)	7.208.009	Cổ phần, đạt: 99,84%
Số cổ phần biểu quyết không tán thành: (6)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%
Số cổ phần không có ý kiến: (7)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%

**4. Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán của Công ty. (Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 04 năm 2018)**

*Phần biểu quyết:*

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: ( $I = 2 + 3 + 4$ )	7.219.322	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>không biểu quyết</i> : (2)	10.308	Cổ phần
Tổng số cổ phần biểu quyết <i>không hợp lệ</i> : (3)	1.000	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>biểu quyết hợp lệ</i> : ( $4 = 5 + 6 + 7$ )	7.208.014	Cổ phần
Số cổ phần biểu quyết tán thành: (5)	7.208.014	Cổ phần, đạt: 99,84%
Số cổ phần biểu quyết không tán thành: (6)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%
Số cổ phần không có ý kiến: (7)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%

**5. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2017 và tạm ứng cổ tức năm 2018. (Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 04 năm 2018)**

*Phần biểu quyết:*

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: ( $I = 2 + 3 + 4$ )	7.219.322	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>không biểu quyết</i> : (2)	10.308	Cổ phần
Tổng số cổ phần biểu quyết <i>không hợp lệ</i> : (3)	1.000	Cổ phần
Tổng số cổ phần <i>biểu quyết hợp lệ</i> : ( $4 = 5 + 6 + 7$ )	7.208.014	Cổ phần
Số cổ phần biểu quyết tán thành: (5)	7.208.014	Cổ phần, đạt: 99,84%
Số cổ phần biểu quyết không tán thành: (6)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%
Số cổ phần không có ý kiến: (7)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%

6. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018. (Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 04 năm 2018)

Phân biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: (1 = 2 + 3 + 4)	7.219.322	Cổ phần
Tổng số cổ phần không biểu quyết: (2)	10.308	Cổ phần
Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: (3)	1.000	Cổ phần
Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: (4 = 5 + 6 + 7)	7.208.014	Cổ phần
Số cổ phần biểu quyết tán thành: (5)	7.208.014	Cổ phần, đạt: 99,84%
Số cổ phần biểu quyết không tán thành: (6)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%
Số cổ phần không có ý kiến: (7)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%

7. Tờ trình về việc báo cáo chi phí thù lao HĐQT & BKS đã chi trong năm 2017 và dự kiến chi phí thù lao HĐQT & BKS năm 2018. (Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 20 tháng 04 năm 2018)

Phân biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: (1 = 2 + 3 + 4)	7.219.322	Cổ phần
Tổng số cổ phần không biểu quyết: (2)	10.308	Cổ phần
Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: (3)	1.003	Cổ phần
Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: (4 = 5 + 6 + 7)	7.208.011	Cổ phần
Số cổ phần biểu quyết tán thành: (5)	7.208.011	Cổ phần, đạt: 99,84%
Số cổ phần biểu quyết không tán thành: (6)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%
Số cổ phần không có ý kiến: (7)	0	Cổ phần, đạt: 0,00%



#### IV. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Phạm Thị Thương - Đại diện Ban Thư ký đọc Biên bản trước Đại hội.

Ông Lê Điền Trung - Đại diện Chủ tọa Đoàn đọc Nghị Quyết trước Đại Hội.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Nhựa Sài Gòn đã được thông qua trước Đại hội ngày 28 tháng 04 năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% cổ đông hiện có mặt tại đại hội.

Biên bản đại hội này gồm 05 trang, đã được đọc lại trước Đại hội cho tất cả các cổ đông trước khi bế mạc Đại hội và lập thành 03 bản lưu tại Văn phòng Công ty.

Đại hội bế mạc vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 04 năm 2018.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Phạm Thị Thương

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA



Nguyễn Hoàng Anh